TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2019/HS-ST
Ngày: 20/ 6/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Giang
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Chu Thực
Ông Công PH Điệp

- Thư ký phiên toà: Ông Ngô Hoàng Hà -Thư ký Toà án nhân dân quận Tây Hồ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thành - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 20 tháng 6 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 88/2018/TL ST - HS ngày 03 tháng 6 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2019/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Dương Thị Mỹ L,** sinh năm: 1995; Nơi ĐKNKTT: Đội 6, thôn B, xã D, huyện G, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Văn H; Con bà: Nguyễn Thị H; Chồng: Nguyễn Tiến H; Có 01 con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 113 ngày 08/05/2019 của Công an quận Tây Hồ lập và lý lịch địa pH cung cấp thể hiện bị cáo không có tiền án, tiền sự; Nhân thân: Không có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt từ ngày 01/03/2019 đến ngày 09/03/2019, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Hà Thanh T, sinh năm 1993 - HKTT: Số 20/45 Phan Đình Phùng, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội. (vắng mặt)
2. Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1994, HKTT: Cụm 5, phường Xuân La, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. (vắng mặt)
3. Phùng Đức M (Sinh năm 1987 - HKTT: thôn Yên Khoái, xã Thụy An, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/02/2019, Hà Thanh T cùng Nguyễn Văn Tr và Phạm Đức M ngồi uống nước ở ven Hồ Tây thì cùng nhay nảy sinh ý định tìm gái bán dâm để mua dâm. Khoảng 8 giờ sáng ngày 01/03/2019, Hà Thanh T gọi điện cho Dương Thị Mỹ L (T tự xưng tên là Bảo Anh), T trao đổi với L có nhu cầu mua dâm và hỏi L tìm thêm 2 gái bán dâm cho bạn của T. L và T thỏa thuận hẹn gặp tại khách sạn DP tại số 31 Tr, phường T, quận T, thành phố H và giá mua dâm của 3 gái bán dâm là 3.000.000đ (ba triệu đồng) và 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) tiền đi taxi, L đồng ý. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, L nhắn tin cho Dương Thị Th (Sinh năm 1994 - HKTT: số 1 tổ 23 phường V, quận Hoàng M, thành phố H) bảo sang phòng trọ của Trần Thị Minh Ph (Sinh năm 1994 - HKTT: tổ 8 phường V, Hoàng M, Hà Nội) tại ngõ 467/146 đường Lĩnh Nam, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng M, thành phố Hà Nội. Khi Th đến, L hỏi có khách muốn mua dâm Th có đi không? Th đồng ý. Lúc này, Ph là bạn của L hỏi đi đâu thì L trả lời: "Có đi cùng tao không lên hồ Tây chơi", Ph đồng ý và đi cùng L. L tiếp tục gọi điện thoại hẹn H (Sinh năm 1993 - HKTT: số 21 tổ 22A phường Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội) ra đầu ngõ 467/146 đường Lĩnh Nam, phường Lĩnh Nam, quận Hoàng M, thành phố Hà Nội đợi. Khi L, Th, Ph cùng đi ra gặp H, L hỏi H đi bán dâm cho khách không thì H đồng ý. L đã nói cho H, Th biết giá bán dâm là 1.000.000đ (một triệu đồng)/người, H và Th đều đồng ý. Sau đó, L, H, Th, Ph bắt taxi đi đến khách sạn DP tại số 31 Tr, phường Th, quận T, thành phố Hà Nội thì Nguyễn Văn Tr xuống đón và trả tiền taxi, còn T đã đưa cho L số tiền 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng), L cầm tiền cho vào Ti xách rồi đưa cho Ph chờ ở dưới nhà. L, Th, H đi lên phòng 302, 402, 502 để bán dâm cho T, Tr và M.

Đến 13 giờ 15 phút cùng ngày, tổ công tác Cảnh sát điều tra tội phạm về Trật tự xã hội - Công an quận Tây Hồ phối hợp với Công an phường Thụy Khuê tiến hành kiểm tra hành chính khách sạn DP tại số 31 Tr, phường Th, quận T, thành phố H phát hiện tại phòng 302 có Dương Thị Mỹ L và Hà Thanh T, tại phòng 402 có Dương Thị Th và Nguyễn Văn Tr, tại phòng 502 có Hoàng Thanh H cùng Phùng Đức M đều đang thực hiện hành vi mua bán dâm, đồng thời có Trần Thị Minh Ph đang ngồi ở sảnh lễ tân, Tổ công tác đã lập biên bản, đưa các đối tượng về trụ sở để làm rõ.

Cơ quan điều tra đã thu giữ tại phòng 302: 01 bao cao su đã qua sử dụng; 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Durex đã qua sử dụng; 01 bao cao su nhãn hiệu Durex chưa sử dụng;

Thu giữ tại phòng 402: 01 bao cao su đã qua sử dụng; 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Durex đã qua sử dụng;

Thu giữ tại phòng 502: 01 bao cao su đã qua sử dụng; 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Luxmen đã qua sử dụng;

Cơ quan điều tra đã thu giữ của Dương Thị Mỹ L: Số tiền 3.500.000đ (ba triệu năm trăm nghìn đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel và 01 Ti xách đã qua sử dụng.

Thu giữ của Th: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO;

Thu giữ của H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung.

Thu giữ của anh Vũ Hữu B (Sinh năm 1981 - HKTT: số 22 ngách 264/52 T, phường T, quận T, thành phố H là quản lý khách sạn DP): 01 phiếu nhận và hẹn trả hồ sơ hành chính; 02 giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy và chữa cháy mang tên Vũ Hữu L và Vũ Hữu B; 01 Biên bản kiểm tra phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn cứu hộ.

Đối với Dương Thị Mỹ L, Dương Thị Th, Hoàng Thanh H, Hà Thanh T, Nguyễn Văn Tr, Phùng Đức M có hành vi mua, bán dâm, đã vi phạm quy định tại Nghị định 167 ngày 12/11/2013 của Chính Phủ, Cơ quan công an quận Tây Hồ đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền.

Đối với Trần Thị Minh Ph đi cùng Dương Thị Mỹ L nhưng không thực hiện hành vi bất hợp pháp nên không xem xét xử lý.

Đối với, chủ khách sạn DP là ông Vũ Hữu L (Sinh năm 1955 - HKTT: 31 Tr, phường Th, quận T, thành phố H) và nhân viên của khách sạn không biết các đối tượng sử dụng phòng vào mục đích mua, bán dâm nên không xem xét trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, chủ khách sạn không làm đủ các thủ tục khi khách thuê phòng, không vào sổ sách đầy đủ đã vi phạm điều 11 nghị định 167 CP của Chính Phủ. Do đó, ngày 26/04/2019, Cơ quan công an quận Tây Hồ đã ra quyết định xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi không thực hiện đầy đủ các quy định về quản lý an ninh, trật tự đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện đối với ông Vũ Hữu L. Cơ quan điều tra đã trao trả các giấy tờ liên quan đến khách sạn cho anh Vũ Hữu B.

Ngày 27/04/2019, Cơ quan điều tra đã trao trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO cho Dương Thị Th, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung cho Hoàng Thanh H, nhận lại tài sản Th và H không có ý kiến gì.

Bản cáo trạng số 84/CT – VKSTH ngày 29 tháng 5 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã truy tố bị cáo Dương Thị Mỹ L về tội : "Môi giới mại dâm" theo điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi như tại cơ quan điều tra và như bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm nhân dân quận Tây Hồ giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Dương Thị Mỹ L đủ yếu tố cấu thành tội : "Môi giới mại dâm" theo điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Đề nghị áp dụng Điều 106, 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí tòa án.

Đề nghị xử phạt Dương Thị Mỹ L từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Không

Về vật chứng: + Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 03 bao cao su đã qua sử dụng; 02 vỏ bao cao su nhãn hiệu Durex đã qua sử dụng; 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Luxmen đã qua sử dụng; 01 bao cao su nhãn hiệu Durex chưa sử dụng.

+ Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Masstel màu đen và số tiền 3.500.000 đồng

+ Trả lại bị cáo 01 Ti xách đã qua sử dụng.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Nói lời sau cùng: Các bị cáo biết là sai, vi phạm pháp luật, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Tây Hồ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo Dương Thị Mỹ L tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; biên bản về việc bắt người; biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu; biên bản nhận dạng; lời khai người làm chứng, người liên quan cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Ngày 01/03/2019, Dương Thị Mỹ L đã có hành vi môi giới cho Hoàng Thanh H và Dương Thị Th thực hiện hành vi bán dâm cho hai khách mua dâm là Nguyễn Văn Tr và Phùng Đức M. Đồng thời, Dương Thị Mỹ L bán dâm cho Hà Thanh T. L thỏa thuận với T giá mua bán dâm là 1.000.000đ (một triệu đồng)/người và 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) là tiền để đi lại L được hưởng, tổng số tiền là 3.500.000 đồng . Đến 13 giờ 15 phút ngày 01/03/2019, khi Dương Thị Mỹ L, Dương Thị Th, Hoàng Thanh H cùng Hà Thanh T, Nguyễn Văn Tr, Phùng Đức M đang thực hiện hành vi mua bán dâm tại phòng 302, 402, 502 khách sạn DP địa chỉ số 31 Tr, phường T, quận T, thành phố H, thì bị Công an quận Tây Hồ phát hiện bắt giữ. Dương Thị Mỹ L đã môi giới mại dâm " đối với 02 người trở lên", đây là tình tiết định khung hình phạt theo điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự.

Hành vi của bị cáo Dương Thị Mỹ L đã cấu thành tội: Môi giới mại dâm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Tây Hồ đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố bị cáo về tội "Môi giới mại dâm" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến đạo đức xã hội, nếp sống văn minh xã hội, sức khỏe người khác và là nguyên nhân lan truyền các bệnh nguy hiểm cho nhiều người được bộ luật hình sự bản vệ. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo.

Xét nhân thân của bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo không chủ động môi giới mại dâm mà do người mua dâm nhờ bị cáo gọi hội hai gái bán dâm khác. Xét về tính chất, mức độ thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù tương xứng trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Nhân thân bị cáo chưa có tiền án tiền sự nên Hội đồng xét xử cũng xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[3]Về hình phạt bổ sung như phạt tiền: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản và phải nuôi con nhỏ, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

[4]Về xử lý vật chứng:

+ Cho tịch thu, tiêu hủy 03 bao cao su đã qua sử dụng; 02 vỏ bao cao su nhãn hiệu Durex đã qua sử dụng; 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Luxmen đã qua sử dụng; 01 bao cao su nhãn hiệu Durex chưa sử dụng.

+ Cho Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Masstel màu đen vì đây là điện thoại bị cáo sử dụng vào việc môi giới mại dâm và số tiền 3.500.000 đồng là tiền do phạm tội mà có.

+ Trả lại bị cáo 01 Ti xách đã qua sử dụng.

Việc cơ quan điều tra đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Dương Thị Mỹ L, chị Dương Thị Th, chị Hoàng Thanh H, anh Hà Thanh T, anh Nguyễn Văn Tr, anh Phùng Đức M và ông Vũ Hữu L là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với Trần Thị Minh Ph đi cùng Dương Thị Mỹ L nhưng không thực hiện hành vi bất hợp pháp nên cơ quan điều tra không xem xét xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1.Tuyên bố bị cáo: Dương Thị Mỹ L phạm tội: " Môi giới mại dâm".

Căn cứ: điểm đ khoản 2 Điều 328 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

-Xử phạt: Dương Thị Mỹ L 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 01/3/2019 đến ngày 09/3/2019.

2.Về hình phạt bổ sung: Không

3.Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

+ Cho tịch thu, tiêu hủy 03 bao cao su đã qua sử dụng; 02 vỏ bao cao su nhãn hiệu Durex đã qua sử dụng; 01 vỏ bao cao su nhãn hiệu Luxmen đã qua sử dụng; 01 bao cao su nhãn hiệu Durex chưa sử dụng.

+ Cho Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Masstel màu đen và số tiền 3.500.000 đồng.

+ Trả lại bị cáo 01 Ti xách đã qua sử dụng.

(Tang vật có tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/5/2019 và tại Kho bạc nhà nước Tây Hồ theo biên bản giao nhận tài sản số 34/12736 /BBGN - KBNN ngày 08/4/2019).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Dương Thị Mỹ L phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 bộ luật Tố tụng Hình sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- Công an Q.Tây Hồ;
- Viện kiểm sát ND Q. Tây Hồ
- Chi cục THA dân sự Q. Tây Hồ;
- Thi hành án hình sự;
-Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Giang